TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂN BÌNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2018/HS-ST
Ngày : 20/9/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - TP. HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đức Thụ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tấn Quang

Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký tòa án nhân dân quận Tân Bình - Tp. Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tân Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 88/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2018/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh L; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn S, sinh năm 1954 và bà: Phan Thị Ngọc L1, sinh năm 1964; có vợ: Nguyễn Thị Sa R, sinh năm 1987 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ: từ ngày 03/4/2018 đến ngày 12/4/2018 thay bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Phan Thị Ngọc L1, sinh năm 1956, nơi cư trú: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/4/2018 Tổ tuần tra Đội cảnh sát hình sự Công an quận D tuần tra khi đến đường XX phát hiện Trần Thanh L điều khiển xe máy biển số 59M1-376.04 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tuy nhiên, Trần Thanh L bỏ chạy, tổ tuần tra đuổi theo đến đường YY, Phường C, quận D, L rút chùm chìa khóa xe có gắn cái bóp nhỏ chứa ma túy vứt xuống đất

văng vào cửa nhà số AA đường BB. Tổ tuần tra chia làm 2 nhóm, một nhóm thu giữ chùm chìa khóa trên, một nhóm tiếp tục truy bắt đến trước nhà số CC đường DD, Phường C, quận D thì bắt giữ được L.

Thu giữ trước cửa nhà XX1 đường YY, Phường C, quận D: 01 chùm chìa khóa gồm 01 chìa khóa xe, 01 chìa khóa cửa nhà, 01 cái bóp nhỏ bên trong đựng: 55 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng (m1) và 02 gói nylon chứa chất bột màu trắng (m2) được niêm phong trong một bì thư dán kín bên ngoài có dâu vân tay và chữ ký xác nhận của Trần Thanh L, chữ ký của công an Phường C, điều tra viên Cao Văn Kiệt và hình dấu Công an Phường C, quận D. Kết quả giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự PC54 Công an Thành phố Hồ Chí Minh cho biết chất bột màu trắng cân nặng ký hiệu (m1) có trọng lượng 3,8165g là ma túy ở thể rắn, loại Heroine và chất bột màu trắng cân nặng ký hiệu (m2) có trọng lượng 1,1638g là ma túy ở thể rắn, loại Heroine.

Thu giữ của bị cáo Trần Thanh L:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imei: 357341081062256 kèm pin và sim.

- 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate màu đen, biển số 59M1-37604, số khung: 4EH0A0111716, số máy: F4A5175556.

- 01 ổ khóa cửa nhà số EE, phường A, quận B do chủ nhà là bà Phan Thị Ngọc L1 (mẹ bị cáo) giao nộp.

Qúa trình điều tra bị can Trần Thanh L khai nhận: số bột trắng thu giữ nêu trên là ma túy loại Heroine, L mua giá 2.400.000 đồng của người đàn ông không rõ lai lịch bán dạo (không xác định được địa điểm) cho L tại Quận I. Người đàn ông đó giao cho L 03 gói ma túy chứa chất bột màu trắng. Bị cáo L mang về nhà phân thành 55 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu và 02 gói nylon tất cả đều chứa ma túy với mục đích để dành sử dụng theo liều lượng. Động cơ bị cáo mua ma túy là do bị cáo nghiện ma túy và nhiễm HIV giai đoạn cuối, khi lên cơn đau nặng bị cáo lấy ma túy ra sử dụng. Xét nghiệm bị cáo dương tính với ma túy.

Khám xét khẩn cấp nhà bị cáo L số EE, phường A, quận B: kết quả không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Vật chứng vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số 680 (ma túy còn lại sau giám định);

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imei: 357341081062256, có pin và sim. Bị cáo khai là tài sản cá nhân dùng để liên lạc.

- 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate màu đen, biển số 59M1-37604, số khung: 4EH0A0111716, số máy: F4A5175556. Kết quả xác minh xe do bị cáo Trần Thanh L đứng tên đăng ký. L khai nhận xe máy trên là của mẹ ruột là bà Phan Thị Ngọc L1 mua sử dụng, sau đó L mượn làm phương tiện đi lãnh thuốc uống và sử dụng khi đi mua ma túy để sử dụng thì bị bắt. Bà L1 khai xe máy trên là tài sản của bà mua với giá 12.000.000 đồng làm phương tiện đi lại, do sức khỏe yếu nên

bà L1 nhờ con trai đứng tên dùm, bà có đưa xe cho L đi lãnh thuốc điều trị, việc L đi mua ma túy bà L1 không biết.

- 01 chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe, 01 chìa khóa cửa nhà, 01 cái bóp nhỏ và 01 ổ khóa cửa.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình đã truy tố bị cáo Trần Thanh L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình nêu tóm tắt nội dung vụ án, các nguyên nhân điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nêu các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng thì đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Trần Thanh L, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Tân Bình, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh L đã có hành vi cất giấu 4,9803 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích sử dụng, đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nghiêm trọng và gây nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, tạo điều kiện làm gia tăng tệ nạn nghiện hút ma túy trong thanh thiếu niên và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức và biết rõ tác hại của việc

cất giấu chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc, nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà bị cáo đã bất chấp tất cả, xem thường pháp luật và lợi ích của cộng đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích cải tạo, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo cai nghiện một cách triệt để, đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử xem xét tình tiết: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo bị nhiễm HIV giai đoạn cuối, tình trạng nguy kịch có thể ảnh hưởng đến tính mạng, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tang vật vụ án:

- 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số 680 là tang vật ma túy còn lại sau giám định. Hội đồng xét xử xét đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imei: 357341081062256, có pin và sim. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate màu đen, biển số 59M1-37604, số khung: 4EH0A0111716, số máy: F4A5175556. Kết quả xác minh xe do bị cáo Trần Thanh L đứng tên đăng ký. L khai nhận xe máy trên là của mẹ ruột là bà Phan Thị Ngọc L1 mua sử dụng, sau đó L mượn làm phương tiện đi lãnh thuốc uống và sử dụng khi đi mua ma túy để sử dụng thì bị bắt. Bà L1 khai xe máy trên là tài sản của bà mua với giá 12.000.000 đồng làm phương tiện đi lại, do sức khỏe yếu nên bà L1 nhờ con trai đứng tên dùm, bà có đưa xe cho L đi lãnh thuốc điều trị, việc L đi mua ma túy bà L1 không biết. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bà Phan Thị Ngọc L1, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bà L1.

- 01 chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe, 01 chìa khóa cửa nhà, 01 cái bóp nhỏ và 01 ổ khóa cửa. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 106, Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

[1] Tuyên bố bị cáo Trần Thanh L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Trần Thanh L 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án (được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2018 đến ngày 12/4/2018).

[2] Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong còn nguyên vẹn, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Phan Hoàng Trạc, ghi số 680 là tang vật ma túy còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Trần Thanh L: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số imei: 357341081062256, có pin và sim; 01 chùm chìa khóa gồm: 01 chìa khóa xe, 01 chìa khóa cửa nhà, 01 cái bóp nhỏ và 01 ổ khóa cửa.

Trả lại cho bà Phan Thị Ngọc L1: 01 xe gắn máy hiệu Suzuki Hayate màu đen, biển số 59M1-37604, số khung: 4EH0A0111716, số máy: F4A5175556.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 09/8/2018 của Công an quận Tân Bình).

[3] Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- Công an quận Tân Bình;
- VKSND quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- TAND, VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Ngô Đức Thụ